

# NÓI VỚI CON

- Y Phương -

## A. Nội dung tác phẩm

Tình cảm thấm thiết của cha mẹ với con cái; ca ngợi sức sống bền bỉ và truyền thống cao đẹp của quê hương; niềm mong ước con kế tục xứng đáng truyền thống ấy.

## B. Tìm hiểu tác phẩm

### 1. Tác giả

Y Phương (sinh năm 1948) tên thật là Hứa Vĩnh Sước.

- Quê quán: Trùng Khánh - Cao Bằng, ông là người dân tộc Tày.

- Ông nhập ngũ năm 1968, phục vụ trong quân đội đến năm 1981 chuyển về công tác tại Sở văn hóa - thông tin tỉnh Cao Bằng.

- Năm 1993 là chủ tịch hội văn nghệ Cao Bằng.

- Năm 2007 ông được nhận giải thưởng nhà nước về Văn học nghệ thuật.

- Thơ ông thể hiện tâm hồn mạnh mẽ, chân thực và trong sáng, cách tư duy giàu hình ảnh của người dân tộc miền núi, mang đậm bản sắc vùng cao.

### 2. Tác phẩm

#### a. Hoàn cảnh sáng tác

Bài thơ được sáng tác năm 1980, khi đất nước mới hòa bình thống nhất nhưng gặp rất nhiều khó khăn thiếu thốn. Từ hiện thực ấy, nhà thơ sáng tác bài thơ như lời tâm sự, động viên chính mình đồng thời nhắc nhở con cái sau này.

#### b. Bố cục

Chia làm 2 đoạn:

- Đoạn 1: Cha nói với con về cội nguồn sinh dưỡng.

- Đoạn 2: Những phẩm chất tốt đẹp của người đồng mình (sức sống bền bỉ, mãnh liệt của quê hương) và lời dặn dò của người cha.

#### c. Thể thơ

Tự do, rất ít vần, gần với lời nói hằng ngày.

#### d. Phương thức biểu đạt

Biểu cảm kết hợp với tự sự và miêu tả

#### e. Giá trị nội dung

Bài thơ thể hiện tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống, niềm tự hào về quê hương, dân tộc mình. Qua đó, ta hiểu thêm về sức sống và vẻ đẹp tâm hồn của một dân tộc miền núi, gợi nhắc đến tình cảm đẹp đẽ với quê hương và ý chí vươn lên trong cuộc sống.

**g. Giá trị nghệ thuật**

- Thơ tự do, mạch cảm xúc tự nhiên.
- Ngôn ngữ mộc mạc, giàu hình ảnh gợi cảm.
- Biện pháp tu từ so sánh, điệp ngữ kết hợp những câu thơ ngắn dài góp phần diễn tả cuộc sống, tình cảm của người miền núi nói chung và lời nhắn nhủ cha đến con.
- Giọng điệu lúc thiết tha, trù mến lúc mạnh mẽ.

**C. Đọc hiểu tác phẩm****1. Cha nói với con về cội nguồn sinh dưỡng****a. Người cha nói với con về tình cảm gia đình – cái nôi nuôi dưỡng con trưởng thành**

- Bốn câu thơ đầu: không khí gia đình đầm ấm và hạnh phúc. Từng bước đi, từng tiếng nói cười của con đều được cha mẹ chăm chút và vui mừng đón nhận → Đó là công lao trời biển mà con phải khắc cốt ghi xương.
  - Nhịp thơ 2/3 cùng cấu trúc đối xứng, điệp từ, điệp cấu trúc câu: “chân phải – chân trái, một bước – hai bước”, “tiếng nói - tiếng cười”... → một khung cảnh cụ thể: đứa con đang tập đi, lúc thì sà vào lòng mẹ, lúc thì níu lấy tay cha, cả ngôi nhà như rung lên trong tiếng nói, tiếng cười.
  - Điệp ngữ “bước tới” và động từ “chạm” → nổi bật cái hồn bức tranh về gia đình hạnh phúc.
- ⇒ Con là kết quả của một tình yêu đẹp, con sinh ra trong hạnh phúc và lớn lên bằng tình yêu thương, trong sự nâng đỡ, vỗ về, dìu dắt của cha mẹ. Tấm lòng của mẹ cha là cái đích để con hướng tới.

- Hai câu thơ cuối:

Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới

Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời

- + Ngày cưới của cha mẹ là ngày khởi đầu cho sự sống của con.
  - + *Nhớ*: Thể hiện thái độ trân trọng, nâng niu hạnh phúc gia đình của cha mẹ, để tạo nên một cái nôi hạnh phúc cho con sinh ra và lớn lên.
- ⇒ Qua đó, cha muốn nói: Con được sinh ra trong hạnh phúc.

**b. Người cha còn nói cho con biết, con lớn lên trong sự đùm bọc của quê hương**

- “Người đồng mình” chỉ những người sống trên cùng một miền đất, cùng quê hương, cùng dân tộc... → cách gọi rất độc đáo, gần gũi và thân thương.

- Yêu: vẻ đẹp

+ Cuộc sống lao động: Các động từ “cài, ken” vừa diễn tả động tác khéo léo vừa thể hiện cuộc sống lao động gắn bó, hoà quyện niềm vui.

+ Thiên nhiên: động từ “cho” cùng với các hình ảnh “Rừng cho hoa - con đường cho những tấm lòng” thể hiện sự ban tặng hào phóng của thiên nhiên dành cho con người. Hình ảnh ẩn dụ + nhân hóa → người cha muốn con biết quê hương mình là một vùng quê giàu truyền thống văn hoá mà cũng thật nghĩa tình. Chính những điều đẹp đẽ của quê hương đã hun đúc nên tâm hồn cao đẹp của con người.

=> Cha đã gieo vào lòng con niềm tự hào, biết ơn trước những vẻ đẹp của người đồng mình.

## **2. Những phẩm chất tốt đẹp của người đồng mình (sức sống bền bỉ, mãnh liệt của quê hương) và lời dặn dò của người cha**

- Điệp ngữ “người đồng mình” khẳng định phẩm chất của con người là phẩm chất của quê hương. Lời nói mộc mạc, giản dị mà gợi bao yêu thương, gắn gũi.

- Những phẩm chất tốt đẹp của người đồng mình:

+ Bản lĩnh sống đẹp: biết lo toan, mong ước

+ Tâm lòng thủy chung với nơi chôn rau cắt rốn dẫu quê hương còn nhiều cực nhọc, đói nghèo (Những hình ảnh đặc sắc trong các câu thơ “Sống trên đá không chê đá gập ghềnh/ Sống trong thung không chê thung nghèo đói”)

+ Sống hồn nhiên “như sông như suối/ lên thác xuống ghềnh/ không lo cực nhọc → diễn tả một cuộc sống tràn đầy niềm vui và lạc quan trước những khó khăn vất vả.

- Từ trái nghĩa, điệp ngữ, cách so sánh cụ thể, kiểu câu ngắn dài khác nhau → tự hào + khẳng định: người dân miền núi tuy cuộc sống hôm nay còn vất vả, khó nhọc nhưng họ vẫn sống mạnh mẽ, khoáng đạt, bền bỉ, gắn bó tha thiết với quê hương.

→ Người cha ước mong, hi vọng người con phải biết:

+ Yêu quý, tự hào với truyền thống đó của quê hương để tiếp tục sống tình nghĩa, thủy chung.

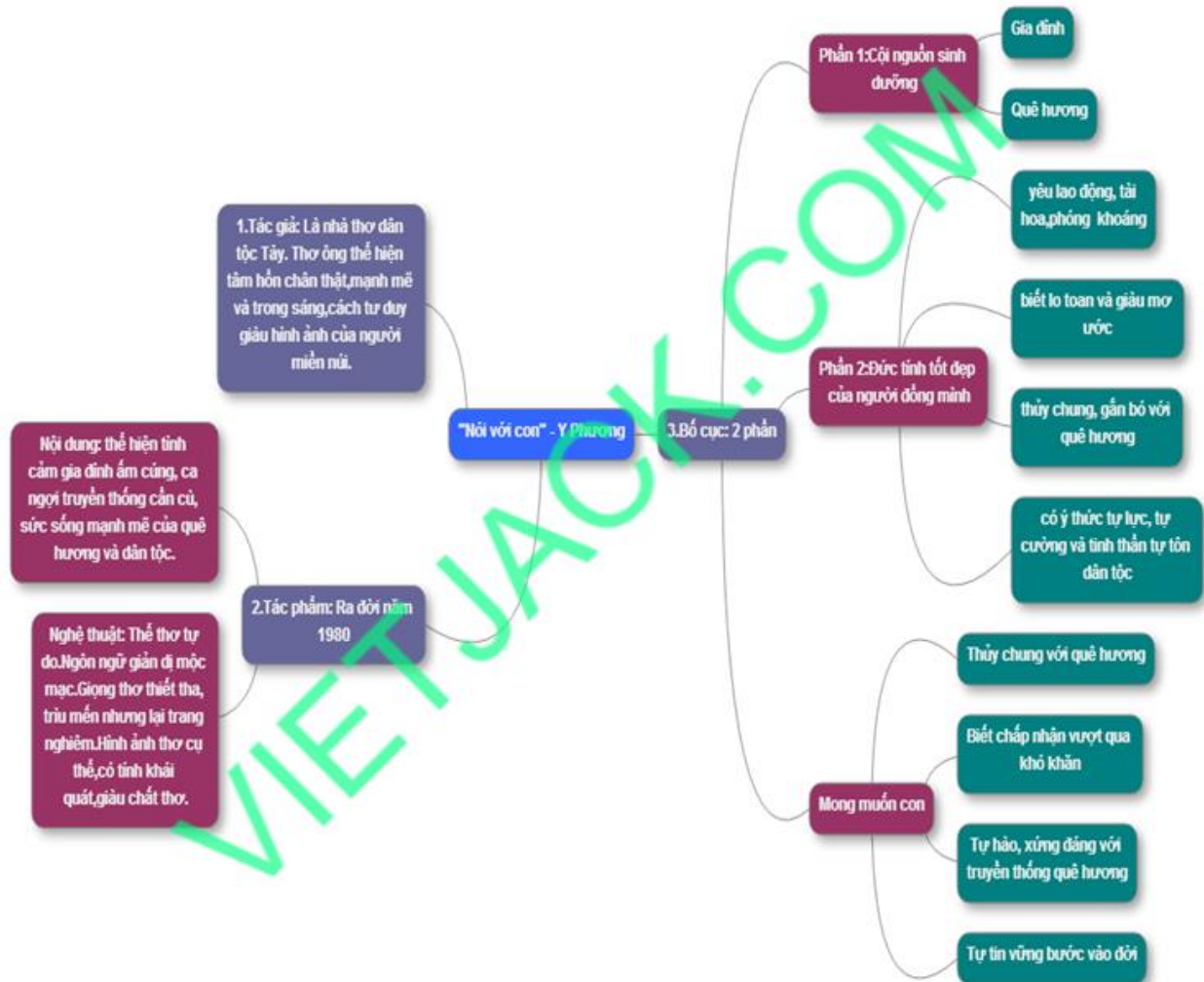
+ Muốn con phải biết chấp nhận và vượt qua gian nan thử thách bằng ý chí của mình.

- Cách nói đối lập tương phản “Người đồng mình thô sơ da thịt/ chẳng mấy ai nhỏ bé” → mộc mạc, giản dị nhưng giàu chí khí, niềm tin.

- “Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương/ còn quê hương thì làm phong tục”

- + Nghĩa tả thực: “đục đá kê cao” → hành động có thực thường thấy ở miền núi.
- + Nghĩa ẩn dụ: nói “đục đá kê cao quê hương” → muốn khái quát về tinh thần tự tôn, ý thức bảo tồn cội nguồn.
- Mong muốn con phải tự hào về truyền thống tốt đẹp của quê hương, hãy lấy những tình cảm đó làm hành trang để vững bước trên đường đời. “*Con ơi tuy thô sơ da thịt/ Lên đường/ Không bao giờ nhỏ bé được/ Nghe con*”
- Câu thơ ngắn lại, có câu chỉ có hai tiếng → khắc sâu điều mà người cha muốn khuyên con:
- + sống cho cao đẹp, không bao giờ được sống tầm thường, sống “*nhỏ bé*” trước thiên hạ
- + phải biết giữ lấy cốt cách giản dị, mộc mạc của “*người đồng mình*”.
- + con cần tự tin vững bước trên đường đời, tiếp nối truyền thống tốt đẹp của quê hương yêu dấu.
- Hai tiếng “*nghe con*” vang lên thiết tha → tấm lòng cha bao la.

#### D. Sơ đồ tư duy



## E. Bài văn mẫu phân tích tác phẩm

Tình cảm gia đình luôn là một chủ đề lớn, thu hút được sự quan tâm của các tác giả. Mỗi nhà thơ, bằng sự trải nghiệm và tình cảm chân thành xuất phát từ trái tim, hòa cùng những rung cảm mãnh liệt của nghệ thuật đã diễn tả thật hay, thật độc đáo, mới mẻ về những tình cảm thiêng liêng, cao đẹp ấy. Y Phương – một nhà thơ dân tộc Tày, với một phong cách thơ hồn nhiên, trong sáng, chân thật, giàu hình ảnh cũng đã góp mình vào chủ đề đó qua bài thơ "Nói với con" (1980).

Bài thơ là lời tâm tình sẻ chia của người cha dành cho con với niềm hi vọng người con sẽ tiếp nối, phát huy được những phẩm chất truyền thống cao đẹp, quý báu của "người đồng mình", làm cho quê hương, dân tộc mình ngày một vững mạnh hơn.

Trước hết, mở đầu bài thơ là lời tâm tình của người cha nói với con về cội nguồn sinh dưỡng: con lớn lên bởi tình yêu của cha mẹ và quê hương. Đầu tiên, người cha nói về tình cảm gia đình – cái nôi đầu tiên nuôi dưỡng người con khôn lớn trưởng thành:

Chân phải bước tới cha  
 Chân trái bước tới mẹ  
 Một bước chạm tiếng nói  
 Hai bước tới tiếng cười

Bằng những hình ảnh cụ thể, giàu tính chất tạo hình "chân phải", "chân trái", "tiếng nói", "tiếng cười", nhà thơ đã dựng lên trước mắt người đọc hình ảnh của một em bé đang chập chững tập đi và bi bô tập nói bên cạnh cha mẹ. Từ đó, Y Phương gợi tả được không khí gia đình thật ấm áp, hạnh phúc, tràn ngập tiếng cười nói của trẻ thơ. Đồng thời, nhà thơ đã cho người đọc thấy được từng bước đi, từng tiếng cười nói của con đều được cha mẹ nâng niu, chăm sóc, mong chờ. Đó là tình cảm gia đình ruột thịt, là công lao trời bể lớn lao và thiêng liêng mà cha mẹ dành cho con cái, muốn người con luôn phải khắc cốt ghi tâm.

Bên cạnh tình cảm gia đình, người cha muốn nói cho con biết về cội nguồn sinh dưỡng rộng lớn hơn đó là tình làng, quê hương nghĩa xóm:

Người đồng mình yêu lắm con ơi  
 Đan lờ cài nan hoa  
 Vách nhà ken câu hát  
 Rừng cho hoa  
 Con đường cho những tấm lòng

Với cách tư duy giàu hình ảnh của người miền núi, nhà thơ Y Phương đã miêu tả thật chân thực, sinh động cuộc sống lao động thật nghĩa tình và thơ mộng của "người đồng mình". "Người đồng mình" là để chỉ những người vùng mình, miền mình, những người cùng sống trên một miền đất, quê hương, cùng dân tộc.

Câu thơ sử dụng từ ngữ hô gọi "con ơi" kết hợp với từ tình thái "yêu lắm" làm cho lời thơ trở nên ngọt ngào, chan chứa niềm tự hào với tình yêu thương quê hương da diết. Cuộc sống lao động cần cù và vui tươi của "người đồng mình" được gợi lên qua một số những hình ảnh rất cụ thể, giàu sức gợi: "đan lờ" – dụng cụ đánh bắt cá của người dân miền núi, dưới bàn tay khéo léo đã thành "cài nan hoa"; những ngôi nhà sàn không chỉ được dựng lên bằng những tấm ván gỗ mà còn được tạo nên bởi những "câu hát" - chiều văn hóa, lối sống của "người đồng mình".

Những động từ "đan", "cài", "ken" vừa có tác dụng diễn tả những động tác lao động; lại vừa cho thấy những phẩm chất cần cù, chịu khó, yêu lao động, yêu cuộc sống, chan chứa niềm vui của những bàn tay khéo léo, tài hoa của người dân miền núi. Cũng nói về quê hương, người cha còn nhắc tới "rừng núi" và những "con đường" của "người đồng mình":

Rừng cho hoa  
 Con đường cho những tấm lòng

Rừng không chỉ cho gỗ, cho măng tre mà còn cho cả "hoa". "Hoa" là sản phẩm của thiên nhiên, là sự kết hợp những gì tinh túy nhất, đẹp đẽ nhất, lãng mạn nhất



của trời và đất mà rừng núi quê hương đã ban tặng cho con người nơi đây. Còn "con đường" là sợi dây liên kết gắn bó, chặt chẽ của những "người đồng mình".

Những "con đường" ấy được tạo nên bởi những "tấm lòng" nhân hậu, bao dung. Đó là con đường ra thung ra suối, con đường vào làng vào bản, con đường tới trường, tới lớp, con đường ra ruộng, ra đồng... Chính những con đường đó đã gắn bó tình đoàn kết của những con người nơi đây.

Như vậy, thiên nhiên rừng núi không chỉ ban tặng cho con người cái đẹp của tạo hóa mà còn che chở, nuôi dưỡng con người cả về tâm hồn, lối sống. Từ tình cảm quê hương, người cha đột ngột chuyển sang nói với con về tình cảm riêng tư của "ngày cưới":

Cha mẹ mãi nhớ về ngày cưới  
Ngày đầu tiên đẹp nhất trên đời.

Không ít người đã thắc mắc về sự chuyển biến đột ngột này. Y Phương chia sẻ: tình cảm của những đôi trai gái, của cha mẹ được nảy nở, bắt nguồn từ tình yêu đối với quê hương, tình yêu đối với cuộc sống lao động. Như vậy, nhà thơ quan niệm: khi con người sống gắn bó với quê hương, với lao động thì con người sẽ tìm được tình yêu, hạnh phúc.

Vì thế, người con từ đó được ra đời không chỉ là xuất phát từ sự kết tinh tình yêu của cha mẹ mà còn xuất phát từ là tình cảm rộng lớn của quê hương. Và quê hương đã cho con nghĩa tình, đã bao bọc, chở che con ngay từ khi bắt đầu con cất tiếng khóc chào đời.

Từ việc nhắc lại cội nguồn sinh dưỡng ở khổ đầu, đến khổ thơ thứ hai, người cha tiếp tục ngợi ca những đức tính cao đẹp của người đồng mình, gọi cho con lòng tự hào về quê hương, dân tộc, dặn dò con cần phát huy và sống thật xứng đáng với truyền thống của quê hương mình:

Người đồng mình thương lắm con ơi  
Cao đo nỗi buồn  
Xa nuôi chí lớn  
Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn  
Sống trên đá không chê đá gập ghềnh  
Sống trong thung không chê thung nghèo đói  
Sống như sông như suối  
Lên thác xuống ghềnh  
Không lo cực nhọc

Câu thơ đầu được điệp lại "Người đồng mình thương lắm con ơi" nhưng đã có sự thay đổi chút ít. Nếu như câu thơ ở khổ đầu là "yêu" tức là xuất phát từ tình cảm chân thành, từ trái tim tha thiết thì đến câu thơ ở khổ hai này lại là "thương". "Thương" là một trạng thái tình cảm không chỉ xuất phát từ trái tim yêu thương chân thành nữa mà còn gói ghém cả sự sẻ chia, đồng cảm ở trong lòng.

Chính vì thế, "người đồng mình" – những con người cùng miền đất, quê hương, dân tộc cùng chí hướng đã đoàn kết, gắn bó, sẻ chia và đồng cảm với nhau mà dựng xây quê hương mình trở nên ngày một giàu đẹp hơn.

Hai câu tiếp: Sức sống bền bỉ, mạnh mẽ, kiên cường của "người đồng mình". Nghệ thuật đối lập tương phản: "cao đo – xa nuôi", "nỗi buồn – chí lớn", tác giả đã diễn tả những trạng thái khác nhau của "người đồng mình". "Nỗi buồn – chí lớn" là khái niệm vô hình nhưng đã được tác giả hình dung cụ thể như có hình, có khối.

"Người đồng mình" buồn, lo lắng, khắc khoải ở trong lòng vì trước mắt họ là biết bao nhiêu là khó khăn, gian nan thử thách; khi mà cả quê hương họ còn chưa vươn tới được tầm cao nhân văn, vẫn còn quanh quẩn với cái đói, cái nghèo. Nhưng "Người đồng mình" không bao giờ nhụt chí, mạnh mẽ, vững vàng đối diện với những khó khăn, thách thức ấy mà đưa quê hương tiến lên phía trước, trở nên giàu mạnh, phát triển, văn minh.

Câu thơ giản dị, mộc mạc nhưng đã diễn tả được tinh thần, ý chí quật cường, mạnh mẽ của người dân vùng cao. Niềm tự hào về con người quê hương gắn liền với những phẩm chất quý báu mà người cha muốn truyền cho con:

Sống trên đá không chê đá gập ghềnh  
Sống trong thung không chê thung nghèo đói  
Sống như sông như suối  
Lên thác xuống ghềnh  
Không lo cực nhọc

Nhà thơ đã sử dụng rất nhiều những hình ảnh để nói tới cuộc sống của người miền núi như: "đá gập ghềnh", "thung nghèo đói" "lên thác xuống ghềnh" có ý nghĩa diễn tả những khó khăn, vất vả, nghèo đói và nhọc nhằn mà họ đã và đang phải đương đầu. Điệp ngữ "sống ... không chê" (2 lần), kết hợp với nhịp thơ nhanh, dồn dập và biện pháp so sánh "như sông như suối" có tác dụng diễn tả sức sống mạnh mẽ, mãnh liệt, bền bỉ của những người con miền núi cao trước cuộc sống khó khăn, vất vả khi mà chiến tranh lùi xa không được bao lâu.

Qua đó, nhà thơ thể hiện niềm tự hào về "người đồng mình" với sức mạnh, ý chí thật phóng khoáng, đoàn kết, gắn bó thiết tha của họ đối với nơi chôn rau cắt rốn của mình. Từ đó, người cha mong muốn con: phải sống có tình, có nghĩa, thủy chung với quê hương, đất nước, dân tộc mình; biết chấp nhận và sẵn sàng vượt qua những khó khăn, thử thách bằng ý chí, nghị lực và niềm tin tất thắng.

Đến bốn câu thơ tiếp theo mạch tâm tình nhắn nhủ của người cha dành cho con vẫn được tiếp nối nhưng đã chuyển sang giọng điệu triết lí sâu sắc:

Người đồng mình thô sơ da thịt  
Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con



Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương  
Còn quê hương thì làm phong tục

Nghệ thuật đối lập tương phản: giữa ngoại hình và tâm hồn. Hình ảnh "thô sơ da thịt" diễn tả vẻ đẹp mộc mạc, bình dị, chân chất, khảng khái của "người đồng mình". Nhưng họ không hề "nhỏ bé" về tâm hồn mà rất giàu lòng tự trọng, giàu chí khí, niềm tin cao đẹp với khát vọng dựng xây, phát triển quê hương. Muốn vậy, "người đồng mình" phải lao động:

Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương  
Còn quê hương thì làm phong tục

Câu thơ có hai lớp nghĩa tả thực và ẩn dụ. Và tác giả đã miêu tả cuộc sống lao động của họ qua cụm từ "tự đục đá" thường thấy của người dân miền núi cao. Công việc của họ rất vất vả, nặng nhọc nhưng họ sẵn sàng tự nguyện làm vì sự phát triển của quê hương mình. Hình ảnh "kê cao quê hương" còn là hình ảnh ẩn dụ, biểu tượng cho lòng tự hào, tự tôn dân tộc của "người đồng mình". Chính những con người cần cù, nhẫn nại, bằng đôi tay lao động của mình đã làm nên quê hương, làm nên phong tục tập quán lâu đời tốt đẹp của dân tộc.

Kết thúc bài thơ là lời nhắn nhủ, dặn dò người con phải tự hào về truyền thống quê hương, lấy những tình cảm ấy làm hành trang bước vào đời:

Con ơi tuy thô sơ da thịt  
Lên đường  
Không bao giờ nhỏ bé được  
Nghe con.

Hình ảnh "thô sơ da thịt" được lặp lại lần hai có tác dụng khẳng định và nhấn mạnh lại niềm mong muốn của người cha dành cho con: người đồng mình tuy mộc mạc, chân chất, bình dị, bộc trực, khảng khái nhưng không hề nhỏ bé về tâm hồn, luôn vươn tới những lẽ sống cao đẹp. Vì thế, trên đường đời, con phải thật tự tin, tự hào về quê hương, sống xứng đáng với "người đồng mình", không cúi đầu trước giông tố khó khăn, vất vả ở phía trước bởi đằng sau con luôn có tình cảm chở che, nâng đỡ của cha mẹ, gia đình, của quê hương và đặc biệt trong bản thân con chất chứa phẩm chất quý báu của "người đồng mình". Hai tiếng "nghe con" ở cuối bài thơ chứa đựng biết bao nhiêu yêu thương và niềm tin của người cha dành cho con.

Tóm lại, bằng bố cục chặt chẽ, dẫn dắt tự nhiên, bằng những hình ảnh cụ thể mà vẫn giàu chất thơ, "Nói với con" đã thể hiện tình cảm gia đình ấm cúng, ca ngợi truyền thống cần cù, sức sống mạnh mẽ của quê hương và dân tộc mình. Điều lớn

lao nhát mà người cha truyền đến được cho con chính là lòng tự hào về quê hương và niềm tự tin khi bước chân vào đời.

Khi biết tự hào một cách chính đáng thì sẽ có lòng tự tin vững chắc. "Lên đường/ Không bao giờ nhỏ bé được / Nghe con" – bài thơ là lời nhắc nhở thấm thía mỗi con người về nghĩa tình gắn bó với truyền thống, với quê hương và ý chí vươn lên trong cuộc sống.

VIETJACK.COM